

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MẮT KÍNH SÀI GÒN
NĂM 2013

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN MẮT KÍNH SÀI GÒN.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4103000033.
- Vốn điều lệ: 10.766.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 86-90 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, Quận 3, TPHCM.
- Số điện thoại : 08.39305200
- Số Fax: 08.39305091
- Website: saigonoptic.com hoặc saigonoptic.com.vn
- Mã cổ phiếu(nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Mắt Kính Sài Gòn tiền thân là Xí Nghiệp Mắt Kính Sài Gòn được thành lập theo quyết định số: 144/QĐ-UB ngày 2 tháng 5 năm 1979 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố.

Xí Nghiệp Mắt Kính Sài Gòn là một xí nghiệp công nghiệp nhẹ, sản xuất kính mắt các loại (mát, cận, viễn, loạn...) vì sản phẩm chủ yếu của Xí nghiệp là kính độ phục vụ sức khỏe về mắt cho con người nên Xí nghiệp được giao cho Sở Y tế TP quản lý, nay thuộc Công ty Dược Sài Gòn quản lý. Đến ngày 24/3/1999 Xí nghiệp Mắt Kính Sài Gòn từ Công ty Nhà nước thành Công ty Cổ Phần Mắt Kính Sài Gòn theo quyết định số 1721/QĐ-UB-KT của UBND TP Hồ Chí Minh và chính thức đi vào hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 01/04/2000 (Vốn Nhà nước 35% do Công ty Dược Sài Gòn quản lý)

Hiện nay công ty có 3 địa điểm sau :

* Trụ sở chính : 86-90 Cách Mạng Tháng Tám quận 3. Bao gồm :

- Văn phòng công ty.
- Cửa hàng 86-90 Cách Mạng Tháng 8.
- 2 Phân xưởng sản xuất.

* Cửa hàng mắt kính : 46-48 Phạm Ngọc Thạch quận 3.

* Cửa hàng mắt kính : 535-537 Trần Hưng Đạo B quận 5.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103000033 ngày 3/4/2000 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
- + Sản xuất, kinh doanh mắt kính và dụng cụ quang học về mắt.

(Sản phẩm chính của Công ty: kính độ, kính mát, kính BHLĐ, contactlens - kính sát trùng, dược phẩm dùng với contactlens và gọng kính)

+ Các dụng cụ quang học về mắt.

+ Cho thuê mặt bằng.

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty CP Mắt Kính Sài Gòn có 3 địa điểm kinh doanh:

+ 86-90 Cách Mạng Tháng Tám Quận 3

+ 46-48 Phạm Ngọc Thạch Quận 3

+ 535-537 Trần Hưng Đạo B Quận 5

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị.

- Cơ cấu bộ máy quản lý :

Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc; một Phó tổng giám đốc; ba Phó giám đốc phụ trách các mặt về: Tài chính, Sản xuất, Khúc xạ, 5 phòng chức năng: Kế toán, - Kế hoạch – Cung tiêu – Sản xuất – Nhân sự; 3 Cửa hàng, 3 phân xưởng sản xuất.

- Công ty con, công ty liên kết: không có

5. Định hướng phát triển

Hoàn thiện và phát triển các cơ sở mà công ty đang tăng khả năng phục vụ khách hàng đến đo mắt và làm kính mắt có chất lượng cao.

Mở rộng chức năng kinh doanh, đăng ký đa dạng hóa ngành nghề như mở rộng và tăng các cửa hàng hợp tác kinh doanh đa lĩnh vực.

Đẩy mạnh kế hoạch tiếp thị quảng cáo sản phẩm, đặc biệt chú trọng các sản phẩm mà công ty có ưu thế.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động SXKD

Trong năm 2013 HĐQT định hướng phát triển công ty theo tốc độ tăng trưởng của Thành phố, theo đó công ty lập phương án xây dựng kế hoạch tăng 2% so với năm 2012

Tình hình thực hiện so với kế hoạch SXKD năm 2013:

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	TỈ LỆ
1	Tổng doanh thu	1000đ	37.000.000	37.830.172	102
2	Sản lượng tiêu thụ				
	Tròng	cặp	82.000	73.279	89
	Gọng	cái	82.000	30.486	37
3	Lợi nhuận trước thuế	1000đ	6.000.000	4.891.191	82
4	Nộp ngân sách nhà nước	“	5.500.000	6.197.143	112
5	Tổng quỹ tiền lương	“	10.000.000	10.835.118	108
6	Tổng số lao động	người	124	123	99
7	Tỉ lệ cổ tức/năm	%	20	28	140

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ		Chức vụ hiện nay	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
		Nam	Nữ	Văn hóa	Chuyên môn		
1	LÂM KIM KHOA	1942		12/12	Dược sĩ - Đại học dược khoa Sài Gòn	Tổng Giám Đốc Cty CP Mắt Kính Sài Gòn - Chủ tịch HĐQT Cty	1,865%
2	LƯU THỊ NHUNG		1947	12/12	Dược sĩ - Đại học dược khoa Sài Gòn. ESIO/ORSAY-PARIS, chuyên ngành Mắt kính.	Phó Tổng Giám Đốc Cty CP Mắt Kính Sài Gòn - Phó chủ tịch HĐQT	2,168%
3	NGUYỄN THÀNH NHÂN	1961		12/12	Đại học Tài chính kế toán	Kế toán trưởng CP Mắt Kính Sài Gòn - Thư ký HĐQT	0,496%

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có thay đổi

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

+ Số lượng người lao động trong công ty tới thời điểm 31/12/2013 là: 123 người

+ Dựa trên các thông số của nhà nước qui định như lương tối thiểu, các phụ cấp theo lương.

Công ty đã xây dựng Tổng quỹ lương tháng với mức lương cơ bản là 2.090.880đ/người/tháng (theo quyết định của HĐQT) được tính như sau:

Tổng quỹ lương tháng = 2.090.880đ x hệ số mức lương từng người x số lao động.

Áp dụng vào ngày 01/1/2013 đến 31/12/2013.

3. **Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:** Không có dự án nào lớn

4. **Tình hình tài chính:**

a/ Tình hình tài chính:

ĐVT: 1000đ

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng, giảm	
- Tổng giá trị tài sản	24.164.667	23.307.466	-3,5%	
- Doanh thu thuần	36.856.177	37.830.172	+2,6%	
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.509.852	4.943.019	40%	
- Lợi nhuận khác	226.626	(51.827)		
- Lợi nhuận trước thuế	3.856.859	5.074.662	+31.6%	
- Lợi nhuận sau thuế	3.037.302	3.622.525	+19.3%	
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	28%	+3%	

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

ĐVT: 1000đ

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	%tăng, giảm
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3 lần	3,13lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ-Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,07 7.192.108	1,06 5.288.998	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,33	0,24	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,76	0,32	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</i>			

+ Vòng quay hàng tồn kho:	1,6	1,6	
<u>Giá vốn hàng bán</u>	33.346.325	32.887.153	
Hàng tồn kho bình quân	20.494.215	20.711.712	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,49 lần	1,52 lần	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8,2%	13,4%	5,2%
-Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	28,2%	31%	2,8%
-Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	12,5%	20,8%	8,3%
-Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ doanh thu thuần	9,5%	12,9%	3,4%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a/ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành
- + Số cổ phần: 1.076.600 cổ phần
- + Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông

b/ Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông tổ chức: 10%
- Cổ đông cá nhân: 55%
- Cổ đông Nhà nước: 35%
- Cổ đông khác:

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e/ Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám Đốc:

1. **Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:**

Trong năm qua, với sự phối hợp giữa HĐQT, Ban tổng giám đốc về công tác lãnh đạo đã chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động SXKD của Công ty. Bên cạnh đó đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn, tay nghề, kinh nghiệm trong quản lý, thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	% so với kế hoạch
1	Sản lượng - Trồng kính - Gọng kính	Cặp Cái	82.000 82.000	73.279 39.486	89,36% 48,15%
2	Doanh thu:	Trđ	37.000	37.830	102%
3	Lợi nhuận :	Trđ	6.000	4.891	81,5%
4	Thu nhập bình quân	đ/n/t	6.700	7.340	146,8%

2. Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài sản và tình hình nợ phải trả:

Các chỉ tiêu	Số liệu đã kiểm tra		Tỉ lệ
	Năm 2012	Năm 2013	
TSCĐ/Tổng số tài sản	9,15%	7,73%	-1,42%
TSLĐ/Tổng tài sản	90,85%	92,27%	1,42%
-Tỉ suất lợi nhuận /DT	10,14%	12,93%	2,79%
- Tỉ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	34,71%	45,43%	10,72%
-Tỉ suất cổ tức/Vốn	22,57%	28,60%	6,03%
Bình quân tháng	1,88%	3,18%	1,3%
- Tỉ suất cổ tức được chia	25%	28%	3%
-Cổ tức cuối năm chưa phân phối	8,51%	8,13%	-3,08%
-Tỉ lệ nợ phải trả/ Tổng TS	33,34%	30,30%	-3,04%
-Khả năng thanh toán nhanh	9,25%	7%	-2,25%
-Tỉ lệ vốn cổ phần tăng	41,1%	42,78%	1,68%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Ghi chú
I	Sản xuất và tiêu thụ - Trồng kính - Gọng kính		80.000 80.000	
II	Doanh thu	Tr.đ	37.000	
III	Lợi nhuận - Lợi nhuận trước thuế - Lợi nhuận sau thuế - % lợi nhuận/doanh thu - Tỷ suất P trên vốn điều lệ	Tr.đ Tr. đ % %	6.000 4.680 16 55	

IV	Phân chia lợi nhuận - Trả cổ tức 19% - Quỹ đầu tư phát triển sx 10% - Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%	Tr.đ Tr.đ Tr.đ	2.046 468 468	VĐL: 10.766
V	Nộp ngân sách	Tr.đ	5.500	
VI	Lao động bình quân Thu nhập bình quân	Ng. đ/ng/th	124 6.700.000	

5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán:

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu mà đại hội đồng cổ đông hàng năm đề ra theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được ghi tại điều lệ.

Hội đồng quản trị công ty họp định kỳ mỗi quý để đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và bàn các biện pháp thực hiện của quý sau phù hợp với tình hình của Công ty

Hội đồng quản trị và Ban điều hành luôn luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhau trong quá trình thực hiện và triển khai nhiệm vụ các cuộc họp của hội đồng quản trị.

Những kết quả hoạt động kinh doanh đã được:

(Đơn vị: triệu đồng)

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH năm 2013	THỰC HIỆN năm 2013	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	37.000	37.830	102
2	Lợi nhuận trước thuế	6.000	4.891	81
2	Lợi nhuận sau thuế	5.500	3.623	66
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.734	3.365	123
4	Thu nhập của người lao động	6,700	7,340	110
5	Trả cổ tức	20%	28%	3

2. Các kế hoạch định hướng của HĐQT

- Duy trì thường xuyên liên tục chế độ họp theo định kỳ.
- Giám sát, chỉ đạo Bộ máy quản lý công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu mà đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm đã đưa ra.
- Tiếp tục tăng doanh thu của hoạt động kinh doanh.
- Thường xuyên bổ sung, sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ đảm bảo việc quản lý điều hành các hoạt động của công ty thực sự có hiệu quả cao.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lâm Kim Khoa	Chủ tịch
2	Lưu Thị Nhung	Phó chủ tịch
3	Nguyễn Tuấn Nhã	Thành viên
4	Phan Sum	Thành viên
5	Đỗ Thị Trang	Thành viên
6	Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên
7	Huỳnh Lê Oanh	Thành viên

2. Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Tấn Cường	Trưởng ban kiểm soát
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên BKS
3	Nguyễn Bạch Phượng	Thành viên BKS

3. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát:

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao Đồng/người/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	01	4.240.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	01	3.500.000
3	Thành viên HĐQT	05	2.760.000
4	Thành viên BKS	03	2.760.000

VI. **Báo cáo tài chính:**

1. Ý kiến của kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Mắt Kính Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Nội dung đầy đủ ở khoản “Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2013” trong mục “Thông tin cổ đông” trong trang web đăng tải Báo cáo này.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty
CHỦ TỊCH HĐQT kiêm TỔNG GIÁM ĐỐC

(*Chữ tên và đóng dấu*)

- 8 -



Đs. Lâm Kim Khoa